

**PHƯƠNG HƯỚNG
CHIẾN LƯỢC XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN
TRƯỜNG MẦM NON 10A – GIAI ĐOẠN 2024-2029**

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ, VĂN HÓA, XÃ HỘI CỦA QUẬN TÂN BÌNH

Ngành giáo dục quận Tân Bình đang từng bước thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”. Công nghệ thông tin phát triển như vũ bão, cơ hội, cách thức tiếp cận kiến thức, giáo dục của người dân và học sinh thay đổi, đa dạng, phong phú hơn. Thông tin, truyền thông liên quan đến giáo dục phong phú và tác động rất nhanh đến tâm lý của cha mẹ trẻ em.

Đảng ủy, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Phường 10 luôn quan tâm sâu sát đến hoạt động giáo dục của nhà trường. Tình hình chính trị, an ninh trật tự, an toàn xã hội, kinh tế - văn hóa - xã hội của địa phương ổn định. Đời sống của nhân dân ngày được cải thiện, môi trường văn hóa, xã hội phát triển.

Địa bàn Phường 10 có 03 trường mầm non công lập và các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thục; trường nằm khu dân cư. Tuy nhiên, đa số các gia đình là dân nhập cư nên sĩ số trẻ thường không ổn định.

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

Trường Mầm non 10A được thành lập theo Quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 04 tháng 3 năm 1996 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Tân Bình, trường có 02 điểm: Điểm 01 tọa lạc tại số 47 đường Gò Cẩm Đệm, Phường 10, quận Tân Bình, điểm 02 ngụ tại số 394/12-394/14 đường Âu Cơ, Phường 10, quận Tân Bình. Hiện tại trường đang hoạt động tại điểm 1.

Năm 2019 trường được Ủy ban nhân dân quận Tân Bình đầu tư xây dựng mới tại số 47 đường Gò Cẩm Đệm, Phường 10 quận Tân Bình với tổng kinh phí là 38.309.640.106 đồng quy mô 12 phòng học, 01 phòng hành chính quản trị, 01 phòng y tế, 01 phòng nghỉ nhân viên, 01 bếp ăn và 03 phòng chức năng cùng với hệ thống trang thiết bị đồng bộ đáp ứng cho hoạt động nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục trẻ. Tháng 03/2023, trường được công nhận trường mầm non đạt Kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 1 (Quyết định số 629/11/QĐ-SGDĐT ngày 30 tháng 3 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh).

Nhiệm vụ chính của trường hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ từ 19 tháng tuổi đến 72 tháng tuổi theo Điều lệ Trường mầm non quy định, có Hội đồng trường theo Quyết định số 284/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Tân Bình về việc thành lập Hội đồng trường của trường Mầm non 10A Nhiệm kỳ 2021-2026.

Hiện nay, nhà trường hoạt động với tổng số trẻ hiện có: 294 trẻ, gồm 42 trẻ/03 nhóm trẻ và 252 trẻ/09 lớp Mẫu giáo; với tổng số viên chức và người lao động: 37 người (trong đó: cán bộ quản lý (CBQL): 03, giáo viên (GV): 24, nhân viên (NV): 10.

Chiến lược phát triển giáo dục Trường Mầm non 10A giai đoạn 2021-2026 (5 năm) nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược, các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng để cho các quyết định của Hội đồng trường và các hoạt động của viên chức cùng với cha mẹ trẻ và học sinh trong trường. Xây dựng và triển khai chiến lược của Trường Mầm non 10A là hoạt động có ý nghĩa quan trọng, góp phần thực hiện tốt kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo của Thành phố Hồ Chí Minh, của Ngành Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình giai đoạn 2019-2024.

I. CÁC CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Luật giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13 tháng 6 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020;

Căn cứ Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non;

Căn cứ Thông tư 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non;

Căn cứ Quyết định số 1677/QĐ-TTg ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển Giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025;

Căn cứ Quyết định số 33/QĐ-TTg ngày 08 tháng 01 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non (GDMN) giai đoạn 2018-2025;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT Ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Kết luận số 91-KL/TW ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW yêu cầu các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã nêu trong Nghị quyết 29-NQ/TW, Nghị quyết Đại hội XIII và các nghị quyết khác của Đảng về giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 Thông tư Ban hành Điều lệ Trường mầm non;

Căn cứ Kế hoạch số 03/KH-UBND-VX ngày 08 tháng 01 năm 2019 của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình triển khai thực hiện Đề án phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2019-2025 trên địa bàn quận;

Căn cứ Kế hoạch số 200/KH-UBND-VX ngày 21 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình về nâng cao chất lượng giáo dục của hệ thống công lập

trên địa bàn quận Tân Bình, giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Quyết định số 53/QĐ-UBND ngày 19 tháng 03 năm 2024 của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình “Phê duyệt Chiến lược phát triển giáo dục quận Tân Bình từ nay đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”;

Căn cứ Kế hoạch số 440/KH-GDDT ngày 27 tháng 03 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình về thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục đào tạo quận Tân Bình đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2024-2029

1. Số liệu (tính đến thời điểm 01 tháng 10 năm 2024):

1.1. Nhân sự

1.1.1. Tổng số nhân sự: 37 người Nữ: 35 người.

Trong đó: + Cán bộ quản lý : 03 Nữ: 03
 + Giáo viên : 24 Nữ: 24
 + Nhân viên : 10 Nữ: 08

1.1.2. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:

Về tình hình đảng viên, trình độ lý luận chính trị:

	Tổng số	Nữ	Trình độ lý luận chính trị			Đảng viên	Ghi chú
			Cao cấp	Trung cấp	Sơ cấp		
Cán bộ quản lý	03	03	00	03	00	03	
Giáo viên	24	24	00	11	00	08	
Nhân viên	10	08	00	00	00	00	
Cộng	37	35	00	14	00	11	

Về Trình độ chuyên môn:

Bộ phận	Tổng số	Nữ	Trình độ chuyên môn					Ghi chú
			ThS	ĐH	CD	TC	Dưới TC	
Cán bộ quản lý	03	03	01	02	00	00	00	
Giáo viên	24	24	00	18	05	01	00	

Nhân viên	10	08	00	01	00	03	06
Cộng	37	35	01	21	05	04	06

Về Trình độ ngoại ngữ, tin học:

Bộ phận	Tổng số	Nữ	Quản lý nhà nước	Ngoại ngữ		Tin học		Ghi chú
				Đạt	Chưa đạt	Đạt	Chưa đạt	
Cán bộ quản lý	03	03	03	03	00	03	00	
Giáo viên	24	24	00	24	00	24	00	
Nhân viên	10	08	00	04	06	04	06	
Cộng	37	35	03	31	06	31	06	

1.2. Cơ sở vật chất

Trường đang học ở điểm học tạm trong quá trình chờ xây dựng mới, cơ sở vật chất chưa đáp ứng được yêu cầu của giáo dục mầm non.

STT	TÊN PHÒNG	SỐ LƯỢNG	TỔNG DIỆN TÍCH SÀN (m ²)	SỐ LƯỢNG TRANG THIẾT BỊ
1	Diện tích đất xây dựng	1	1.609,23 m ²	
2	Sân chơi	01	921,38 m ²	thang leo: 01, cầu tuột, đi thăng bằng, vườn rau, xe đạp vận động: 07...
3	Phòng học	12	60 m ²	Bình quân 25-35 trẻ/lớp
4	Phòng Hiệu trưởng	01	15,98 m ²	01 máy vi tính, 01 máy in, máy nước uống nóng lạnh, bàn, ghế.
5	Phòng Phó hiệu trưởng	01	25 m ²	02 máy vi tính, 02 máy in, máy nước uống nóng lạnh
6	Phòng Hành chánh	01	15,98 m ²	02 máy vi tính, 02 máy in, 01 máy photocopy, tủ hồ sơ, hệ thống âm thanh, máy nước uống

				nóng lạnh
7	Phòng Bảo vệ	01	09 m ²	Bàn ghế, quạt
8	Phòng Kế toán	01	10 m ²	01 máy vi tính, 01 máy in, bàn ghế, tủ hồ sơ.
9	Phòng y tế	01	6,48 m ²	tủ đựng thuốc và thiết bị y tế, bàn ghế, giường, nhà vệ sinh
10	Bếp ăn	01	112,6 m ²	01 hệ thống liên hoàn bếp 01 chiều (hấp cơm, nấu nước), 04 bếp nấu, 1 tủ đựng thức ăn, 06 bàn, 08 bồn rửa thực phẩm, rửa chén.
11	Nhà để gaz	01	5,55 m ²	kho ga
12	Phòng nghệ thuật	01	53,04 m ²	có lát sàn gỗ, gương áp tường, gióng múa và trang bị đầy đủ các dụng cụ như: tivi, máy cát sét, đàn, có tủ để trang phục, đồ dùng, dụng cụ âm nhạc và nhà vệ sinh
13	Phòng thư viện	01	20 m ²	Kệ, sách truyện
14	Phòng đa năng	01	30 m ²	Kệ bé tập làm nội trợ, các thiết bị nhà bếp, nhà vệ sinh...
15	Phòng nghỉ nhân viên	01	25,74 m ²	Bàn, ghế, tủ hồ sơ, nệm, gối
16	Phòng giặt	01	60 m ²	Máy giặt, máy sấy, bàn, sân phơi
17	Phòng vệ sinh CBQL, GV, NV	01	10,9 m ²	mỗi tầng có 01 nhà vệ sinh (01 bồn cầu, 01 phòng thay đồ, 02 lavabo)
18	Hội trường	01	36 m ²	Bàn, ghế, thiết bị âm thanh, bục nói

2. Những thành tựu nổi bật nhất của nhà trường

Trường được công nhận Tập thể lao động xuất sắc từ năm học 2012-2013 đến năm học 2023-2024.

Bằng khen của Ủy ban nhân dân thành phố tặng thành tích “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 02 năm học liên tục”: (Năm học 2013-2014, 2014-2015); (Năm học 2015-2016, 2016-2017); (Năm học 2017-2018, 2018-2019); (Năm học 2021-2022, 2022-2023).

Đội ngũ CBQL, GV, NV đoàn kết, có trách nhiệm. Hội đồng sư phạm đủ về số lượng, đạt chuẩn 100%.

Cơ cấu nhân sự hợp lý, GV đủ, có lực lượng cán bộ kế cận được bồi dưỡng, phân công nhiệm vụ trong nhiều năm qua.

Trường có đủ bàn ghế trẻ và trang thiết bị phục vụ cho việc nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục trẻ. Hằng năm, nhà trường có kế hoạch mua sắm bổ sung trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi.

*** Nguyên nhân của những thành tựu:**

+ Nguyên nhân khách quan:

Nhà trường được sự chỉ đạo sâu sát của Phòng Giáo dục và Đào tạo, được sự quan tâm của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân Phường 10.

Nhà trường trên địa bàn đông dân cư, phần lớn cha mẹ trẻ quan tâm đến việc học tập của con.

Ban đại diện cha mẹ trẻ em phối hợp với nhà trường trong công tác nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục trẻ đạt hiệu quả.

Trường có sân chơi, đồ chơi ngoài trời, các góc chơi dân gian, cây xanh với tán cây rộng, đa dạng loại cây kiểng, vườn rau của bé, tạo nhiều bóng mát, môi trường xanh, sạch, đẹp, rộng thoáng, không ô nhiễm khói bụi, đảm bảo an toàn cho trẻ, tạo nhiều cơ hội cho trẻ hoạt động, học tập, vui chơi, gần gũi với thiên nhiên, qua đó phát triển mọi mặt cho trẻ.

+ Nguyên nhân chủ quan:

Đội ngũ CBQL vững vàng về chuyên môn nghiệp vụ, có lộ trình bồi dưỡng nâng cao năng lực cho GV, lực lượng kế cận.

Tập thể sư phạm đoàn kết, thống nhất cao. Các tổ chức trong nhà trường hoạt động nhịp nhàng, hiệu quả.

Từng CBQL, GV, NV đều có tinh thần tự học, tự rèn, không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; tích cực tiếp cận nhanh chóng các phương pháp, hình thức dạy học mới, vận dụng có hiệu quả vào thực tiễn giảng dạy.

3. Những hạn chế

Trình độ nghiệp vụ chuyên môn của GV chưa đạt chuẩn trình độ còn 01/24 – 4,2% GV (01 GV nghỉ hưu vào tháng 7/2025)

Chất lượng giảng dạy của GV chưa đồng đều ở các khối lớp.

*** Nguyên nhân của hạn chế:**

Nguyên nhân khách quan:

Một vài GV trẻ chưa có nhiều kinh nghiệm, chưa linh hoạt, nhạy bén trong việc xử lý tình huống và tổ chức hoạt động cho trẻ.

Nguyên nhân chủ quan:

Một vài GV trẻ, mới ra trường chưa chủ động, tích cực đổi mới phương pháp dạy học, chưa tích cực học kỹ thuật sử dụng phương tiện hiện đại.

GV chưa phát huy tính sáng tạo trong việc giảng dạy trẻ, còn hạn chế trong kỹ năng truyền thụ kiến thức chưa được hấp dẫn lôi cuốn trẻ.

GV trẻ mới ra trường chưa chủ động trong việc tổ chức thực hiện hoạt động vui chơi.

III. PHÂN TÍCH CÁC ĐIỂM MẠNH, ĐIỂM YẾU VÀ CƠ HỘI, THÁCH THỨC GIAI ĐOẠN 2024-2029

1. Điểm mạnh

- Nhà trường được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của các phòng ban chuyên môn thuộc quận; sự hướng dẫn tận tình từ Đảng ủy, Ủy ban nhân dân Phường 10 về các hoạt động của trường; sự tin tưởng, hỗ trợ của quý cha mẹ trẻ.

- Trường có Chi bộ đảng độc lập. Trong những năm qua, cấp ủy Chi bộ đã làm tốt vai trò là hạt nhân lãnh đạo toàn diện các hoạt động của nhà trường, công tác lãnh đạo các hoạt động trong nhà trường theo đúng mục tiêu giáo dục đào tạo của Đảng nhằm xây dựng nhà trường không ngừng phát triển; tổ chức Đoàn thanh niên luôn tiên phong, gương mẫu và tích cực tham gia các hoạt động phong trào chung của nhà trường.

- Trường được xây dựng kiên cố, nằm ở vị trí thuận lợi, xung quanh có tường bao, cổng trường chắc chắn, biển tên trường rõ ràng. Các công trình phục vụ công tác giảng dạy và học tập khang trang, sạch đẹp, phòng hành chính, phòng giáo dục nghệ thuật đầy đủ theo quy định. Trang thiết bị phục vụ cho hoạt động quản lý và nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục trẻ đầy đủ. Nhà trường chú trọng đầu tư hệ thống mạng nội bộ, thiết bị công nghệ thông tin, các phần mềm quản lý. Hằng năm, nhà trường có kế hoạch sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị đáp ứng mục tiêu, chương trình nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục trẻ.

- CBQL: có phẩm chất đạo đức tốt; có năng lực quản lý, kinh nghiệm và nhiệt tình trong công tác; có khả năng lập kế hoạch, xây dựng các giải pháp thực hiện phù hợp thực tiễn nhà trường; tích cực cập nhật các thông tin phục vụ yêu cầu công tác.

- GV: nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường; năng lực chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm của GV đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục; đa số GV biết sử dụng tin học, có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong việc dạy học và tiếp cận các phương pháp giảng dạy tiên tiến trên thế giới, có tinh thần học hỏi, cầu thị và vận dụng phương pháp linh hoạt sáng tạo trong việc nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục trẻ. Thực hiện có hiệu quả Chương trình giáo dục mầm non.

- Các lĩnh vực khác về tổ chức quản lý tài chính, thanh tra - thi đua, Công đoàn, Chi đoàn trong nhà trường hoạt động đạt hiệu quả.

- Phối hợp tốt với cha mẹ trẻ em trong tất cả các hoạt động của nhà trường.

- Đa số trẻ sinh ra và lớn lên học tập tại địa phương nên việc tiếp thu kiến thức nhanh, có ý thức tham gia sinh hoạt học tập, hoạt động vui chơi, có kỹ năng, nền nếp tốt.

- Nhà trường luôn tích cực tham gia tốt các phong trào, hội thi của các ban ngành, đoàn thể tổ chức.

2. Điểm yếu

- Tổ chức quản lý của lãnh đạo nhà trường: 01 Phó hiệu trưởng mới được điều động về trường chưa nắm bắt công việc và chủ động triển khai các hoạt động chuyên môn.
- Đội ngũ GV: Một vài GV trẻ mới ra trường chưa có kinh nghiệm trong công tác quản lý trẻ và tổ chức triển khai chương trình giáo dục cho trẻ thiếu sự sáng tạo; còn 02 GV sắp nghỉ hưu còn hạn chế ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy.
- Trường thuộc địa bàn Phường 10, quận Tân Bình có 06 nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tự thực mở lớp tổ chức hoạt động nuôi dạy trẻ. Mặt bằng dân trí nói chung chưa đồng đều, một số gia đình chỉ chú trọng làm ăn buôn bán, một số quan niệm cháu mầm non không cần đến trường, cho cháu ở nhà học chữ tại các nhóm tự thực kèm tại gia, nên chưa chú trọng sự quan tâm đến việc học của con em mình.
- Công tác xã hội hóa trong nhà trường còn hạn chế, chưa huy động được nhiều sự đầu tư, đóng góp của các cá nhân, lực lượng xã hội cho nhà trường.
- Một số ít cha mẹ trẻ chưa thật sự quan tâm phối hợp trong các hoạt động của trường.

3. Cơ hội

- Được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, Chính quyền địa phương đã đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi đáp ứng nhu cầu phục vụ cho các hoạt động của nhà trường và sự đồng thuận của tập thể CBQL, GV, NV và sự tin nhiệm của cha mẹ trẻ em nên chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ được nâng lên, thu hút trẻ trong độ tuổi ra lớp đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.
- Nhà trường có nhiệm vụ trọng tâm là nâng cao chất lượng giáo dục và thực hiện tốt Chương trình Giáo dục mầm non theo quy định Bộ Giáo dục và Đào tạo. Phối hợp địa phương vận động trẻ ra lớp nhất là đối với trẻ 5 tuổi. Đẩy mạnh hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ đạt hiệu quả theo từng năm.
- Đội ngũ CBQL, GV đa số nhiệt tình, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá, tốt và nhiều GV tự phấn đấu học tập nâng cao trình độ chuyên môn.
- Các bậc cha mẹ trẻ em ngày càng nhận thức rõ hơn vai trò, trách nhiệm và cùng nhau tham gia xây dựng, phát triển giáo dục nhà trường ngày một hiệu quả.
- Nhà trường phối hợp với các đơn vị quân đội, chính quyền địa phương để đa dạng hóa các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

4. Thách thức

- Trường thuộc địa bàn Phường 10 quận Tân Bình có 06 nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập mở lớp tổ chức hoạt động nuôi dạy trẻ, dân cư đa số buôn bán nhỏ, nội trợ, tạm trú. Mặt bằng dân trí nói chung chưa đồng đều.
- Thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện đòi hỏi CBQL, GV, NV của nhà trường phải thay đổi tư duy, không ngừng học tập nâng cao trình độ năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, cập nhật kiến thức xã hội để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về nhiệm vụ giáo dục.

- Thông tin, truyền thông liên quan đến giáo dục tác động rất nhanh đến tâm lý của cha mẹ trẻ vì vậy đòi hỏi CBQL, GV cần có cách xử lý nhanh nhạy, linh hoạt khi tiếp nhận thông tin.

- Cha mẹ trẻ và xã hội đòi hỏi ngày càng cao với nhà trường về chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục trẻ, nhất là trong thời kỳ hội nhập, thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hóa hiện nay.

- Do yêu cầu đổi mới giáo dục đòi hỏi đội ngũ CBQL, GV, NV ngày càng phải có chất lượng, hiệu quả nhất là khả năng ứng dụng công nghệ thông tin, khả năng sáng tạo trong giảng dạy và trình độ ngoại ngữ.

- Cần huy động sự đầu tư, đóng góp của xã hội đảm bảo cơ sở vật chất và điều kiện dạy học thích ứng với nhu cầu xã hội.

5. Xác định vấn đề ưu tiên

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo tiếp tục đầu tư thêm về cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại phục vụ các hoạt động. Tăng cường thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục trong nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ CBQL, GV, NV có đủ khả năng ứng dụng công nghệ thông tin để hỗ trợ cho công tác giảng dạy và bồi dưỡng chuyên môn đủ điều kiện thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Nâng cao hiệu quả nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học lấy trẻ làm trung tâm và đánh giá trẻ theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của từng trẻ.

- Tập trung xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa 3 môi trường giáo dục: Gia đình - Nhà trường - Xã hội. Xác định rõ vai trò, vị trí của GV, quyền hạn và trách nhiệm trong việc giáo dục đạo đức cho trẻ, thương yêu, tôn trọng và đối xử công bằng với trẻ, tuyệt đối không bạo lực với trẻ trong nhà trường.

IV. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Quy mô số lớp, số học sinh

Dự kiến số lớp, số học sinh giai đoạn 2024-2029 (theo quy định tuyển sinh của UBND quận Tân Bình giao từng năm).

Tổng số phòng học: 12 lớp (trong đó Nhà trẻ: 03 nhóm, mẫu giáo: 09 lớp)

2. Tầm nhìn

Trường Mầm non 10A luôn nỗ lực vượt mọi khó khăn thử thách để phấn đấu là một trong những ngôi trường có chất lượng chuyên môn tốt của Quận, là nơi để các bậc cha mẹ trẻ lựa chọn, tin tưởng gửi gắm con em mình đến học tập, sinh hoạt và vui chơi.

3. Sứ mệnh

Tạo dựng được môi trường làm việc theo phương châm “Kỷ cương, trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục trẻ” thực hiện dân chủ, có nề nếp, có chất lượng giáo dục cao. “Xây dựng trường học hạnh phúc – lấy trẻ làm trung tâm” để mỗi trẻ đều có cơ hội phát triển

tài năng, tư duy sáng tạo và được nuôi dưỡng, chăm sóc trong một môi trường học tập hiện đại.

4. Các giá trị cốt lõi

Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường:

- Lòng yêu nước, niềm tự hào dân tộc.
- Tình yêu thương, lòng nhân ái với trẻ, với mọi người xung quanh.
- Đoàn kết, khoan dung, cảm thông, chia sẻ.
- Trung thực, tôn trọng mình và mọi người.
- Kỷ cương, trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội.
- Tính kiên trì, nỗ lực vượt khó, hòa nhập.
- Hợp tác, năng động, sáng tạo, khát vọng vươn lên.

V. MỤC TIÊU VÀ GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

A. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Mục tiêu chung

Xây dựng lực lượng sư phạm vững vàng chuyên môn, giỏi nghiệp vụ; thống nhất trong tư tưởng và hành động; tự tin, có tâm huyết với nghề, yêu mến ngôi trường mình đang công tác, có tinh thần trách nhiệm, có ý thức phấn đấu khát vọng vươn lên và đáp ứng được yêu cầu phát triển giáo dục của nhà trường.

Xây dựng môi trường sư phạm hiện đại, được trang bị đầy đủ cơ sở vật chất để phát triển các kỹ năng, năng khiếu cho học sinh; tạo lập môi trường thân thiện giữa cô và trẻ, giữa nhà trường và cha mẹ trẻ.

Đẩy mạnh mối quan hệ hợp tác giữa cha mẹ trẻ, các tổ chức đoàn thể tại địa phương với nhà trường.

Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn. Thực hiện tốt Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Tạo cơ hội giúp trẻ tích cực hoạt động và phát triển đạt được các lĩnh vực mà Bộ Giáo dục và Đào tạo qui định, để trẻ sẽ trở thành con ngoan, trò giỏi sau này trở thành công dân có ích cho xã hội.

Tạo thương hiệu nhà trường có uy tín về chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục trẻ, phấn đấu trở thành trường đạt Chuẩn quốc gia Mức độ 1, góp phần thúc đẩy nền giáo dục phát triển nhanh, mạnh, bền vững hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

- CBQL, GV, NV tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục mầm non. Thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025, năm thứ 4; Xây dựng môi trường xanh, sạch, an toàn, thân thiện; “Xây dựng trường học hạnh phúc - lấy trẻ làm trung tâm”.

- 100% CBQL, GV được đánh giá đạt Chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non và chuẩn nghề nghiệp GV mầm non từ khá trở lên.

- 100% CBQL, GV, NV sử dụng thành thạo máy tính, truy cập, khai thác có hiệu quả cổng thông tin điện tử của Ngành, Website và trang Fanpage của nhà trường. Sử dụng công nghệ thông tin có hiệu quả ứng dụng trong giảng dạy. Tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục mầm non. Từng bước thực hiện ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý và chỉ đạo hoạt động chuyên môn.

- Phần đầu đạt 100% CBQL, GV đạt chuẩn trình độ theo Thông tư 19/2023/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2023 hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập.

- Phần đầu đến năm 2026 có 02 CBQL và 01 GV có trình độ Thạc sĩ quản lý giáo dục.

- Phần đầu trong suốt thời gian thực hiện kế hoạch chiến lược không có viên chức và người lao động vi phạm pháp luật, không xảy ra tình trạng mất đoàn kết, khiếu kiện vượt cấp.

2.2. Cơ sở vật chất

- Các phòng học của trẻ được trang bị đầy đủ các thiết bị, đồ dùng đồ chơi và đảm bảo được diện tích trên trẻ theo Điều lệ Trường mầm non qui định. Cải tạo và thiết kế phòng hoạt động Bé tập làm nội trợ, phòng thư viện cho trẻ hoạt động.

- Các phòng chức năng đảm bảo được diện tích, có đầy đủ máy móc, thiết bị đảm bảo cho việc tổ chức các hoạt động giáo dục.

- Sân chơi thoáng mát, rộng rãi được trang bị đa dạng đồ chơi, chia thành nhiều khu vực chơi theo yêu cầu, đảm bảo theo quy định; thường xuyên cải tạo vườn cây, vườn rau cho trẻ hoạt động.

2.3. Xã hội hóa giáo dục

- Đẩy mạnh công tác khuyến học của nhà trường và địa phương.

- Huy động các nguồn lực hỗ trợ cho việc trang bị thiết bị máy móc phục vụ hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ trong nhà trường.

2.4. Trẻ

- Trẻ đạt chuyên cần từ 90 % trở lên đối với mẫu giáo và 85% trở lên đối với khối nhà trẻ, 100% trẻ 5-6 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non 5 tuổi.

- 100% trẻ em được tổ chức bán trú tại trường.

- Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thấp còi và nhẹ cân còn dưới 1%.

- 100% trẻ dư cân - béo phì có chế độ dinh dưỡng hợp lý và tăng cường vận động.

- Chất lượng giáo dục trẻ hằng năm khảo sát đạt 90% trở lên.

- 100% trẻ lớp mẫu giáo 5-6 tuổi được làm quen tiếng anh theo Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình làm quen tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo.

B. GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC VÀ CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

1. Các giải pháp chiến lược và chương trình hành động

1.1. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục

- Điều tra, khảo sát và dự báo số lượng, chất lượng trẻ đầu vào để xác định các phương pháp nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục phù hợp nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục trẻ của nhà trường. Tích cực đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá trẻ phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình.

- Định kỳ rà soát, đổi mới, kiểm định chất lượng giáo dục, nội dung và phương pháp giảng dạy theo xu hướng linh hoạt, hiện đại phù hợp đối tượng trẻ và yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Định kỳ rà soát, đổi mới, nâng cao chất lượng chế biến nhằm bảo đảm giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng và thừa cân - béo phì.

- Tiếp tục sử dụng Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi: thực hiện kế hoạch quan sát, đánh giá sự phát triển của trẻ 5 tuổi, tiếp tục công tác tuyên truyền Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi, thực hiện sử dụng Bộ công cụ kiểm tra sự phát triển của trẻ theo Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và thực hiện chuyển đổi số trong quản lý và tổ chức các hoạt động cho trẻ.

- Thực hiện tốt công tác giáo dục đạo đức, truyền thống, tư tưởng, lòng yêu tổ quốc; tăng cường giáo dục về tình yêu biển đảo quê hương, sống có trách nhiệm, sống trung thực, nhân ái; giáo dục trẻ kỹ năng sống. Triển khai các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao trong nhà trường.

- Áp dụng mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới vào chương trình dạy trẻ. Đón đầu các xu hướng giáo dục hiện đại giúp CBQL, GV trong việc tiếp cận xu hướng giáo dục hiện đại của các nước trên thế giới. Đẩy mạnh hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm hoạt động nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non với các trường trong và ngoài quận.

1.2. Xây dựng và phát triển đội ngũ

- Xây dựng đội ngũ CBQL, GV, NV đảm bảo đủ về số lượng, cơ cấu; có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức lối sống tốt, gắn bó với nghề; có năng lực và trình độ chuyên môn khá, giỏi, năng động luôn đáp ứng kịp thời những thay đổi và yêu cầu trong từng giai đoạn.

- Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ lý luận chính trị, ngoại ngữ tin học, tư duy chiến lược, rèn luyện bản lĩnh, năng lực lãnh đạo quản lý và điều hành cho đội ngũ cán bộ kế cận quản lý đáp ứng yêu cầu lãnh đạo để đảm bảo tiêu chuẩn vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh cho cán bộ kế cận viên chức trước khi bổ nhiệm giới thiệu ứng cử theo quy định.

- Tạo điều kiện cho CBQL, GV cốt cán học tập nâng cao trình độ; tham quan, học tập các mô hình chăm sóc, giáo dục hay của các trường mầm non trong quận, trong thành phố.

- Tiếp tục xây dựng đội ngũ CBQL, GV cốt cán dựa trên tiếp cận mới về chức năng, nhiệm vụ và nâng cao năng lực của đội ngũ này về năng lực triển khai chương trình mới, khả năng sử dụng ngoại ngữ, ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác, sử dụng thiết bị công nghệ trong tổ chức và quản lý các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em và bồi dưỡng đồng nghiệp. Nâng cao năng lực hỗ trợ đồng nghiệp tự

học, tự bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ thường xuyên; tiếp tục thực hiện bồi dưỡng GV có năng lực chuyên môn giỏi để trở thành GV cốt cán.

- Đầu tư phát triển đội ngũ CBQL, GV nòng cốt, cán bộ, GV trẻ, trách nhiệm, năng lực... bố trí vào các vị trí chủ chốt của nhà trường.

- Đa dạng hóa hình thức học tập như: Trực tiếp, trực tuyến trong đào tạo, bồi dưỡng; đồng thời khuyến khích CBQL, GV tăng cường thực hành, trải nghiệm tại trường trong quá trình đào tạo, bồi dưỡng.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng GV thực hiện Chương trình giáo dục mầm non. Đổi mới sinh hoạt chuyên môn, tăng cường hình thức theo khối, tổ, nhóm, tập trung, qua mạng; coi trọng bồi dưỡng kỹ năng thực hành tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục theo quan điểm "Lấy trẻ làm trung tâm" cho GV mầm non. Nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý. Nâng cao vai trò của CBQL trong việc tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục mầm non.

- Nhân rộng những sáng kiến kinh nghiệm hay và chia sẻ các giáo án tốt của GV dạy giỏi đến các GV trong trường để học hỏi.

- Khuyến khích các GV mạnh dạn, tích cực giới thiệu, chia sẻ các hoạt động thực hiện có hiệu quả và những tài liệu hay hoặc các thông tin bổ ích phục vụ cho công tác nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục trẻ để bạn đồng nghiệp cùng trao đổi, học tập lẫn nhau.

1.3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục

- Tham mưu các cấp lãnh đạo đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị giáo dục... theo quy định trường mầm non đạt Kiểm định chất lượng giáo dục tiến tới xây dựng trường mầm non đạt Chuẩn quốc gia Mức độ 1.

- Thường xuyên tu sửa, mua mới các trang thiết bị dạy và học, chỉ đạo GV khai thác triệt để các trang thiết bị trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài; chú trọng xây dựng trường lớp Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp.

- Từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất trang thiết bị theo Văn bản hợp nhất 01 của Bộ GD&ĐT về quy định đồ dùng đồ chơi thiết bị dạy và học cho trẻ Mầm non ở các độ tuổi.

- Tranh thủ sự hỗ trợ của Ban Đại diện Cha mẹ trẻ em, các nguồn lực bên ngoài để sửa chữa, xây dựng các công trình nhỏ trong khuôn viên trường, cải tạo sân chơi và đồ chơi vận động cho trẻ.

1.4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin

- Tăng cường chuyển đổi số trong quản trị, quản lý; hoàn thiện hệ thống thông tin quản lý và cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục và Đào tạo; đồng bộ, thống nhất kết nối dữ liệu từ các cơ sở giáo dục, các cấp quản lý giáo dục; liên thông dữ liệu giáo dục với cơ sở dữ liệu quốc gia.

- Tiếp tục xây dựng kế hoạch thực hiện chuyển đổi số, thực hiện các phần mềm trong việc liên kết với cha mẹ trẻ em, quản lý cơ sở dữ liệu HCM.

- Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ đổi mới nội dung, phương pháp dạy, học và kiểm tra đánh giá. Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ quản lý và giáo viên.

- Khuyến khích CBQL, GV khai thác sử dụng tài liệu, học liệu trực tuyến hiệu quả, đúng quy định; ứng dụng các phương tiện, kỹ thuật, công nghệ để tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ theo hướng tương tác với phương châm giáo dục “chơi mà học, học bằng chơi”.

- Tiếp tục tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong thực hiện Chương trình giáo dục mầm non; Lựa chọn và triển khai các ứng dụng, các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý trường học như: lập kế hoạch giáo dục bằng phần mềm (Mind-Manager), công tác điều hành quản lý dinh dưỡng, sức khỏe trẻ, quản lý tài chính, “Phần mềm quản lý trực tuyến các nguồn thu”...

- Thông báo công khai địa chỉ truy cập cổng thông tin điện tử và các trang Fanpage của trường để CBQL, GV, NV và cha mẹ trẻ em theo dõi.

- Trường trang bị 100% máy vi tính cho các nhóm, lớp có kết nối mạng nội bộ.

- CBQL, GV vận dụng công nghệ thông tin trong quản lý và trong giảng dạy và sử dụng máy tính soạn kế hoạch và giáo án trên phần mềm Mind- Manager.

- CBQL, NV văn phòng thực hiện chữ ký số.

- Tạo điều kiện cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi được chơi các trò chơi học tập với các phần mềm trên máy tính.

1.5. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục

- Huy động sức mạnh tổng hợp các nguồn lực xã hội, cá nhân chăm lo cho sự nghiệp giáo dục, sử dụng nguồn tài trợ tự nguyện để tăng cường cơ sở vật chất trường lớp, hỗ trợ hoạt động dạy và học, hoạt động giáo dục tại đơn vị, thực hiện tốt chủ trương xã hội hoá giáo dục.

+ Kinh phí nhà nước cấp: chi lương cho CBQL, viên chức và chi hoạt động trong đơn vị.

+ Kinh phí tự chủ: đảm bảo hoạt động dịch vụ của nhà trường (năng khiếu, anh văn, kỹ năng sống, bán trú và dịch vụ hỗ trợ cá nhân trẻ); Chi trả tiền công cho nhân viên hợp đồng; Chi chế độ cho toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường; Chi trả các dịch vụ phát sinh trong nhà trường như hoạt động chuyên môn, mua sắm sửa chữa cơ sở vật chất, văn phòng phẩm, thuê thu nhập doanh nghiệp,...

+ Xã hội hóa: mua sắm sửa chữa tài sản, dụng cụ, cơ sở vật chất để tạo môi trường môi trường vui chơi, phát triển toàn diện của trẻ.

- Tham mưu với Đảng ủy, Ủy ban nhân dân Phường có kế hoạch hỗ trợ cho trường trong các công tác tuyển sinh, điều tra trẻ, vận động trẻ 05 tuổi ra lớp, phòng chống dịch bệnh...

- Quan tâm giúp đỡ, hỗ trợ trẻ có hoàn cảnh gia đình khó khăn.

- Kết hợp chặt chẽ 3 môi trường “Nhà trường - Gia đình - Xã hội” để cùng nhà trường nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

2. Bảng thống kê kế hoạch định

Giải pháp chiến lược	Chương trình hành động	Thời gian thực hiện	Kinh phí	Dự kiến kết quả	Dự trù minh chứng
1. Về đội ngũ					
- Trình độ CBQL, GV	- Học nâng chuẩn đại học lên Thạc sĩ: 01 CBQL và 01 GV	Từ năm 2023-2026	Tự túc	- CBQL năm 2025 - GV năm 2026	Tốt nghiệp năm 2025 và 2026
- Trung cấp chính trị	- 80% học trung cấp chính trị	Từ năm 2024-2029	Tự túc	Năm 2029	03 GV tham gia học
- Quản lý giáo dục	- 03 GV tham gia học lớp bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý giáo dục	Từ năm 2024-2029	Tự túc	Năm 2025 và năm 2029	Đến năm 2025: 02 GV có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý giáo dục
- Quản lý nhà nước	- 03 GV tham gia học lớp bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên	Từ năm 2024-2029	Tự túc	Năm 2025 và năm 2029	Đến năm 2025: 02 GV có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý giáo dục
- Ứng dụng công nghệ thông tin	- 100% GV học nâng cao ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy	Từ năm 2024-2029	Tự túc	Năm 2025	- 100% GV đến năm 2029 có chứng chỉ UDCNTT nâng cao
- Đánh giá chuẩn nghề nghiệp	- Đánh giá chuẩn HT, PHT - 90% GV đạt chuẩn nghề nghiệp mức độ khá trở lên	Từ năm 2024-2029			- Phiếu đánh giá chuẩn PHT, GV. - Bảng đánh giá chuẩn HT của Phòng GD&ĐT
- NV nấu ăn	- Học trung cấp nấu ăn (02)	Năm 2025	Hỗ trợ 20%	Năm 2029	Năm 2029 có bằng tốt

					nghịệp
- Đảng viên	- Công tác phát triển đảng viên	Từ năm 2024-2029			Phấn đấu phát triển đảng viên: 02
- Công đoàn viên	Công tác phát triển công đoàn viên	Từ năm 2024-2029			100% CBQL, GV, NV là công đoàn viên
- Đoàn viên	Công tác phát triển đoàn	Từ năm 2024-2029			Phấn đấu phát triển đoàn viên: 03

2. Về cơ sở vật chất

- Tiếp tục bổ sung trang thiết bị Đồ dùng dạy học cho 100% các nhóm lớp phục vụ hiệu quả hoạt động NDCSGD trẻ theo Danh mục Bộ GD&ĐT qui định	Căn cứ vào danh mục Đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học của Bộ GD&ĐT qui định để trang bị. (HT + PHT CM + Kế Toán)	Từ năm 2024-2029	Ngân sách, đơn vị, xã hội hóa	Đảm bảo mỗi cháu đều có đủ đồ dùng học tập và vui chơi	Phiếu kiểm kê tài sản nhóm lớp
- Bổ sung thiết bị, đồ chơi ngoài trời	Căn cứ vào danh mục Đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học của Bộ GD&ĐT qui định để trang bị. (HT + PHT CM + Kế toán)	Năm học 2024-2025	Ngân sách, đơn vị, xã hội hóa	- Bộ vận động tay và chân - 4 chiếc xe đạp 3 bánh. - 02 cái quạt công nghiệp.	Phiếu kiểm kê tài sản

3. Xã hội hóa giáo dục

- Vận động cha mẹ trẻ ủng hộ kinh phí trang bị các thiết bị,	HT + CMTE	Từ năm 2024-2029	CMT + Đơn vị	- Máy làm bánh, máy ép, lò vi sóng,	Hồ sơ Ban đại diện cha mẹ trẻ em
--	-----------	------------------	--------------	-------------------------------------	----------------------------------

máy móc cho hoạt động bé tập làm nội trợ					
4. Trẻ em					
Tỷ lệ Chuyên cần:	- Nhà Trẻ: 75 % - Mẫu giáo: 90% - Phối hợp với Ủy ban Phường 10 tuyên truyền vận động trẻ ra lớp. Nhà trường bố trí phòng ốc hợp lý ưu tiên cho trẻ 5 tuổi	Từ năm 2024-2029			- Sổ điểm danh. - Bảng tổng hợp thông kê trẻ chuyên cần.
Trẻ 5-6 tuổi ra lớp đạt 98%	- Mẫu giáo 5-6 tuổi: đạt: 98%	Từ năm 2024-2029			- Sổ điểm danh của các lớp. - Bảng tổng hợp điểm danh trên phần mềm.
Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi (TT Bộ GDĐT)		Từ năm 2024-2029			Bảng tổng hợp đánh giá trẻ từng lớp, tổng hợp toàn trường.
Trẻ Kênh A	Phần đầu trẻ đạt kênh A 95%	Từ năm 2024-2029			- Danh sách phiếu khám sức khỏe trẻ theo năm. - Bảng đánh giá sức khỏe trẻ của Trung tâm y tế.
Tỷ lệ trẻ giảm Suy dinh dưỡng (theo QĐ phê duyệt đề án phát triển GDMN của Thủ tướng	Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thấp còi và nhẹ cân còn dưới 1%.	Từ năm 2024-2029			- Danh sách phiếu khám sức khỏe trẻ theo năm. - Bảng đánh giá sức khỏe trẻ của Trung

Chính phủ)					tâm y tế .
Trẻ dư cân, béo phì	100% trẻ dư cân - béo phì có chế độ dinh dưỡng hợp lý và tăng cường vận động.	Từ năm 2024-2029			- Danh sách phiếu khám sức khỏe trẻ theo năm. - Bảng đánh giá sức khỏe trẻ của Trung tâm y tế .
Tiếp tục nhận trẻ nhà trẻ theo độ tuổi từ 19 tháng - 36 tháng	- Thông báo tuyển sinh đến phường và dân bản tin. Thu nhận theo tháng. - Phân công GV có trình độ và kinh nghiệm phụ trách. Bồi dưỡng chuyên môn cho các GV.	Từ năm 2024-2029			- Kế hoạch tuyển sinh. - Quyết định phân công nhân sự. - Báo cáo tổng kết từng năm học.
Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực	Chăm sóc, trồng cây, tạo mảng xanh khuôn viên trường (Bảo vệ + CBQL)	Từ năm 2024-2029			- Hồ sơ đơn vị văn hóa, hình ảnh tuyên truyền.
Xây dựng trường học hạnh phúc lấy trẻ làm trung tâm	- Xây dựng bộ quy tắc ứng xử, bộ tiêu chí trường học hạnh phúc (CBQL) - Xây dựng môi trường hoạt động trong và ngoài lớp theo hướng mở kích thích trẻ khám phá (CBQL+GV)	Từ năm 2024-2029			- Hồ sơ trường học hạnh phúc, hình ảnh tuyên truyền. - Biên bản.
Thực hiện đề án tiếng anh cho trẻ 5 tuổi	- Lựa chọn các công ty có thẩm định của Sở về tổ chức cho trẻ học tiếng anh, lựa chọn bộ học liệu phù hợp với trẻ, khảo sát năng lực của trẻ vào cuối năm học. - 100% trẻ 5 tuổi làm	Từ năm 2024-2029			- Hồ sơ Đề án tiếng anh, hình ảnh. - Biên bản.

	quen tiếng anh				
Công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi	- Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non là 100%. - Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình Giáo dục Mầm non đạt 100%.	Từ năm 2024-2029			- Hồ sơ phổ cập, hình ảnh. - Biên bản.
Công tác tuyên truyền đến cha mẹ trẻ	- Tuyên truyền với cha mẹ trẻ về công tác phòng dịch, phòng bệnh, chế độ dinh dưỡng, vận động dinh dưỡng hợp lý đối với trẻ suy dinh dưỡng, dư cân béo phì. - Tổ chức các lễ hội, sự kiện có sự phối hợp với cha mẹ trẻ. - Tuyên truyền đa dạng qua các kênh thông tin	Từ năm 2024-2029			Hồ sơ tuyên truyền, hình ảnh, trang web của trường.
Đổi mới phương pháp dạy học	- 100% các lớp giảng dạy theo Chương trình giáo dục mầm non của Bộ Giáo dục Đào tạo. - Tiếp tục thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”. - 100% GV biết ứng dụng các phần mềm như: canva, power point, liveworksheets, Quizizz, Wordwall, Blooket thiết kế tổ chức các hoạt động giáo dục giúp tạo ra môi trường học tập sáng tạo.	Từ năm 2024-2029			- Hồ sơ lưu, hình ảnh, tuyên truyền. - Biên bản.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cơ cấu tổ chức

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức, thực hiện đúng biên chế được giao phân công bố trí lao động hợp lý, phát huy năng lực, sở trường của từng CBQL, GV phù hợp với yêu cầu giảng dạy

- Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

2. Lộ trình – tiến độ thực hiện (chia 02 giai đoạn)

Giai đoạn 1: Từ năm 2024-2027

- Giữ vững chất lượng chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục trẻ, phấn đấu là một trong những ngôi trường có chất lượng chuyên môn tốt của Quận, là nơi để các bậc cha mẹ trẻ lựa chọn, tin tưởng gửi gắm con em mình đến học tập, sinh hoạt rèn luyện và vui chơi.

- Giữ vững danh hiệu: Tập thể Lao động xuất sắc.

- Phấn đấu nhận Cờ thi đua Thành phố.

b) Giai đoạn 2: Từ năm 2027-2029

- Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục trẻ, tăng cường bồi dưỡng đội ngũ CBQL, GV, NV đáp ứng theo yêu cầu giáo dục. Giữ vững danh hiệu trường Tập thể Lao động xuất sắc.

- Hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị giáo dục theo hướng hiện đại.

- Thực hiện đánh giá Kiểm định chất lượng giáo dục mầm non, tiến tới xây dựng Trường mầm non đạt Chuẩn quốc gia Mức độ 1. Hoàn thành tự đánh giá chất lượng giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Hoàn thành các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định nhà nước ban hành theo Điều lệ trường mầm non.

3. Phân công thực hiện

3.1. Hội đồng trường

- Quyết nghị về mục tiêu, chiến lược phát triển, kế hoạch hoạt động hằng năm của nhà trường; quyết nghị quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường; xem xét, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định của nhà trường, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; quyết nghị về tổ chức, nhân sự; quyết nghị về chủ trương sử dụng tài chính, tài sản của nhà trường.

- Giám sát các hoạt động của nhà trường; giám sát quá trình tổ chức thực hiện các quyết nghị của hội đồng trường; việc thực hiện quy chế dân chủ trong các hoạt động của nhà trường.

3.2. Cấp ủy chi bộ

- Lãnh đạo công tác tư tưởng và nhiệm vụ chính trị của nhà trường.

- Lãnh đạo công tác xây dựng chi bộ.

- Lãnh đạo tổ chức công tác cán bộ.
- Lãnh đạo các đoàn thể chính trị xã hội xây dựng tổ chức đảng và lãnh đạo các đoàn thể trong nhà trường.

3.3. Đối với Hiệu trưởng

- Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Kế hoạch chiến lược gồm: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Chủ tịch công đoàn, Thư ký hội đồng, Bí thư chi Đoàn trường, Tổ trưởng chuyên môn. Ban chỉ đạo chịu trách nhiệm chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường theo chức năng, nhiệm vụ được phân công. Trong quá trình điều hành sẽ điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Kế hoạch chiến lược và kế hoạch giám sát chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể CBQL, GV, NV nhà trường, cơ quan chủ quản, cha mẹ trẻ, các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường bằng cách đăng trên trang web, trên bảng tin trường...

- Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch chiến lược chung cho toàn trường.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả, sơ kết công tác triển khai thực hiện qua từng năm học, từng giai đoạn, rút ra bài học kinh nghiệm. Từ đó điều chỉnh Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường cho phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

- Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, xã hội hóa giáo dục, phát huy vai trò của nhà trường đối với cộng đồng.

- Thực hiện Nghị quyết của Hội đồng trường và các chủ trương chính sách của Đảng, nhà nước, của ngành. Phổ biến các chủ trương, chính sách, văn bản của ngành cấp trên kịp thời đến tập thể sư phạm nhà trường.

3.4. Đối với các Phó hiệu trưởng

- Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

- Theo dõi chỉ đạo kiểm tra, đánh giá các mặt hoạt động dạy và học; chỉ đạo công tác bồi dưỡng năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên, xây dựng các nội dung hoạt động của tổ chuyên môn, theo dõi đôn đốc thực hiện, tổ chức các hội thảo chuyên đề theo quy định.

- Chỉ đạo hoạt động ngoài giờ lên lớp, hướng dẫn rèn luyện kỹ năng sống cho trẻ; xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ; chỉ đạo hoạt động phối hợp giữa giáo viên với cha mẹ trẻ em.

- Chỉ đạo kiểm tra, sửa chữa, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học để đáp ứng nhu cầu dạy và học; vệ sinh trường, lớp, chăm sóc cây cảnh tạo môi trường sạch sẽ, thoáng mát an toàn, thân thiện.

- Thay mặt Hiệu trưởng điều hành các hoạt động của trường khi được Hiệu trưởng ủy quyền.

3.5. Đối với Tổ trưởng chuyên môn

- Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (*từng năm*) trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, tác động, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

- Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.

- Chủ động xây dựng các dự án phát triển của tổ chuyên môn, các tổ chức trong nhà trường.

3.6. Đối với Tổ Văn phòng

Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ, chú trọng các biện pháp để đổi mới nâng cao chất lượng phục vụ hoạt động dạy và học, phục vụ nhân dân; thực hiện nghiêm túc quy chế hoạt động của trường, có kế hoạch quản lý hồ sơ, sổ sách khoa học; Nâng cao chất lượng công tác phục vụ đáp ứng nhu cầu đổi mới của nhà trường.

3.7. Đối với giáo viên, nhân viên

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

3.8. Nhiệm vụ Ban đại diện cha mẹ trẻ em

- Phối hợp với nhà trường trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ và hoạt động theo Điều 4 Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh ban hành kèm theo Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT. Là cầu nối giữa cha mẹ trẻ em, GV và nhà trường. Góp phần nâng cao chất lượng dạy và học.

- Hỗ trợ nhân lực, vật lực, cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động các bậc cha mẹ trẻ em, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của Kế hoạch chiến lược của nhà trường.

3.9. Các tổ chức Đoàn thể trong trường

- Ban chấp hành Công đoàn

Chỉ đạo hoạt động của các tổ Công đoàn thực hiện có hiệu quả Kế hoạch; giúp đỡ, hỗ trợ và giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, xem xét đánh giá thi đua và đề xuất khen thưởng cuối năm, cuối giai đoạn. Chú trọng vào các hoạt động “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, “Xây dựng trường học hạnh phúc theo tiêu chí lấy trẻ làm trung tâm”.

- Đoàn thanh niên

Xây dựng kế hoạch hoạt động hàng năm, phối hợp với GV, cha mẹ trẻ để thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em. Rèn luyện, giáo dục kỹ năng sống cho trẻ, tích cực tham gia các hoạt động phong trào.

Động viên các đoàn viên hưởng ứng tích cực phong trào “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”; “Xây dựng trường học hạnh phúc theo tiêu chí lấy trẻ làm trung tâm”...

- Hằng năm, xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

- Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

3.10. Thư ký Hội đồng trường

- Tổng hợp, báo cáo Chủ tịch hội đồng trường các hoạt động của hội đồng trường; chuẩn bị chương trình họp, nội dung, tài liệu, gửi giấy mời họp và làm thư ký các cuộc họp của hội đồng trường; xây dựng, hoàn chỉnh, lưu trữ các văn bản của hội đồng trường.

- Chuẩn bị các báo cáo, giải trình với cơ quan quản lý nhà nước và các cơ quan liên quan theo chức năng, nhiệm vụ của hội đồng trường.

- Thực hiện các nhiệm vụ của thành viên hội đồng trường và các nhiệm vụ khác do Chủ tịch hội đồng trường giao.

4. Kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả

Thực hiện công tác tự kiểm tra, giám sát, đánh giá từng học kỳ, thường xuyên, hằng năm và tự rút ra những gì làm được, chưa làm được, tìm hiểu nguyên nhân và đưa ra biện pháp phương hướng khắc phục. Sau kết thúc mỗi giai đoạn của đề án cần rút ra bài học kinh nghiệm và có hướng điều chỉnh, bổ sung kịp thời cho giai đoạn tiếp theo.

VII. KIẾN NGHỊ

1. Đối với Quận ủy, Ủy ban nhân dân quận Tân Bình

- Quan tâm công tác quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm cán bộ quản lý, phê duyệt, tuyển dụng đội ngũ GV, NV đảm bảo đủ số lượng và cơ cấu cho nhà trường.

- Tiếp tục tham mưu các cấp, mở rộng đối tượng, tạo điều kiện cho GV, NV tham gia lớp học trung cấp chính trị nhằm nâng cao nhận thức cho đội ngũ.

2. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Thường xuyên quan tâm theo dõi chỉ đạo, hỗ trợ nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo mục tiêu đã đề ra.

- Tạo điều kiện cho CBQL, GV, NV tham gia học các lớp bồi dưỡng quản lý giáo dục; tổ chức các chuyên đề, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho CBQL, GV, NV theo qui định.

3. Đối với Đảng ủy, Ủy ban nhân dân Phường 10

- Tiếp tục hỗ trợ nhà trường thực hiện công tác phổ cập trẻ 5 tuổi tại địa phương.

- Quan tâm bồi dưỡng công tác chính trị tư tưởng, kết nạp đảng viên mới.

- Phối hợp với nhà trường tổ chức, tham gia các hoạt động nhằm thực hiện nếp sống văn minh, môi trường văn hóa lành mạnh, an toàn giao thông, an ninh trật tự nơi học tập và làm việc.

VIII. KẾT LUẬN

Xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2024-2029 là tâm huyết và trí tuệ của tập thể trường Mầm non 10A nhằm phấn đấu xây dựng và phát triển nhà trường ngày càng vững mạnh hơn, tạo niềm tin cho cha mẹ trẻ, nhân dân toàn xã hội. Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2024-2025 là văn bản định hướng cho sự phát triển của nhà trường, trên cơ sở đó từng tổ chức và mỗi cá nhân nghiên cứu để điều chỉnh kế hoạch của mình cho phù hợp với sự phát triển chung nhà trường.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường đoạn 2024-2029 đã xác định rõ định hướng, mục tiêu, chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận hành và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của cán bộ quản lý cũng như toàn thể CBQL, GV, NV và trẻ em trong nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường Mầm non 10A là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện các Nghị quyết của Đảng và Nhà nước về đổi mới giáo dục và đào tạo.

Tập thể CBQL, GV, NV Trường Mầm non 10A quyết tâm xây dựng một ngôi trường hạnh phúc, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển ngày càng cao của xã hội.

Trên đây là Phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển Trường Mầm non 10A giai đoạn 2024-2029, đề nghị CBQL, GV, NV nghiên cứu, vận dụng, lập kế hoạch cá nhân và triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Phòng GDDT;
- CBQL, GV, NV;
- Lưu: VT



Mai Thị Mộng Thu

Tân Bình, ngày 09 tháng 10 năm 2024

Phê duyệt của lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình./.

TRƯỞNG PHÒNG



Phan Văn Quang